

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1823/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được chuẩn hóa; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2247/TTr-SGDĐT ngày 29 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được chuẩn hóa; thủ tục hành chính được thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Đồng Nai cụ thể: thủ tục hành chính được chuẩn hóa: 02 cấp tỉnh, 01 cấp xã; thủ tục hành chính thay thế: 01 cấp tỉnh; thủ tục hành chính bị bãi bỏ: 05 cấp tỉnh; 02 cấp xã (Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế các thủ tục hành chính có mã số tương ứng được công bố tại Quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2020; Quyết định số 2573/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2021; Quyết định số 1377/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2019; Quyết định số 914/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2025; Quyết định số 2157/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025; Quyết định số 1706/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (nay là thành phố); Quyết định số 533/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố. Các nội dung khác tại các Quyết định trên vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Các thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này được thực hiện theo thời điểm có hiệu lực tại Quyết định số 1823/QĐ-BGDĐT ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức nghiêm túc, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; phối hợp với đơn vị liên quan rà soát, đảm bảo thực hiện đúng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được cơ quan có thẩm quyền công bố; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức theo quy định tại Quyết định này.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện cập nhật, cấu hình quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và công nghệ; Trung tâm Phục vụ Hành chính công thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ Tư Pháp (KSTTHC);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND thành phố;
- Chánh, các Phó CVP UBND thành phố;
- Lưu: VT, KGVX, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Hoàng

PHỤ LỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC THAY THẾ; THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG CÁC LĨNH VỰC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đồng Nai)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ¹
1	1.008720	Chuyển đổi nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	13 ngày làm việc	Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	Không	Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02/3/2026 của Chính phủ; Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ.	
2	2.002890	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp	07 ngày làm việc	Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	Không	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018 của Chính phủ; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP ngày 07/4/2026 của Chính phủ; Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ	

¹ Đã được cập nhật công khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>)

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính được thay thế	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	1.000729	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên	10 ngày làm việc	Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố	Sở Giáo dục và Đào tạo	Không	Thông tư số 48/2008/TT-BGDĐT ngày 25/8/2008; Thông tư số 26/2025/TT-BGDĐT ngày 25/12/2025; Thông tư số 27/2025/TT-BGDĐT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC CHUẨN HÓA CẤP XÃ

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú ²
1	1.014997	Xét, cấp học bổng chính sách đối với học viên cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục dành cho thương binh, người khuyết tật	10 ngày làm việc	Trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công nơi thường trú	Ủy ban nhân dân cấp xã	Không	Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02/3/2026 của Chính phủ	

² Đã được cập nhật công khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>)

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ CẤP TỈNH**

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Lĩnh vực
1	2.000130	Thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ	Giáo dục nghề nghiệp
2	1.000159	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn và cấp lại giấy phép thành lập văn phòng đại diện của tổ chức, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nước ngoài tại Việt Nam	Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ	Giáo dục nghề nghiệp
3	1.010593	Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục	Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2024/QH15 ngày 10/12/2025	Giáo dục nghề nghiệp
4	1.010594	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị	Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2024/QH15 ngày 10/12/2025	Giáo dục nghề nghiệp
5	1.000259	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên	Thông tư số 27/2025/TT-BGDĐT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Kiểm định chất lượng giáo dục

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ CẤP XÃ

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Lĩnh vực
1	2.001904	Tiếp nhận đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	Thông tư số 36/2021/TT-BGDĐT ngày 24/12/2021; Thông tư số 12/2022/TT-BGDĐT ngày 26/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Giáo dục trung học
2	1.005108	Thuyên chuyển đối tượng học bổ túc trung học cơ sở	Thông tư số 36/2021/TT-BGDĐT ngày 24/12/2021; Thông tư số 12/2022/TT-BGDĐT ngày 26/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Giáo dục trung học